

Số: 02/2023/QĐDS-ST

Bát Xát, ngày 12 tháng 4 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁT XÁT, TỈNH LÀO CAI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Thu Hằng

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Thu Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai tham gia phiên họp: Bà Bùi Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 05/2022/TLST-VDS ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 02/2023/QĐST-VDS ngày 03 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Tráng A G - sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn K, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự đề ngày 02/11/2022, sửa đổi bổ sung ngày 10/11/2022 và bản tự khai ngày 17/11/2022 của anh Tráng A G thì anh và chị Hạng Thị X (sinh năm 1993, địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai) chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2012, đến ngày 25/11/2016 thì đi đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Anh chị chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến đầu năm 2017 thì chị Hạng Thị X tự ý bỏ nhà đi không rõ lý do, khi đi chị X không để lại tin tức và địa chỉ liên lạc, từ đó đến nay chị X không liên lạc về cho anh cũng như gia đình. Anh và gia đình đã tìm kiếm chị X nhiều lần, ở nhiều nơi và anh đã nhắn tin thông báo tìm kiếm chị X trên phương tiện truyền thông, nhưng cũng không có tin tức gì của chị X, thời gian chị X biệt tích đến nay đã hơn hai năm, anh và gia đình đã đi tìm kiếm nhiều lần ở nhiều nơi nhưng không có kết quả và cũng không nhận được bất cứ thông tin gì về chị Hạng Thị X. Vì vậy anh làm đơn yêu

cầu Tòa án giải quyết tuyên bố một người mất tích đối với chị Hạng Thị X, sinh năm 1993. Địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Về con chung: Anh Tráng A G xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Hạng Thị X có 02 người con chung, cháu Tráng A D, sinh ngày 11/01/2013 và cháu Tráng Thị S, sinh ngày 09/9/2014, các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường, hiện cả hai cháu đang ở cùng anh.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Tráng A G xác nhận trong thời gian chung sống anh và chị Hạng Thị X không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng, trong quá trình giải quyết vụ việc cũng như tại phiên họp Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị áp dụng Điều 149 và Điều 389 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đề nghị chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Tráng A G tuyên bố chị Hạng Thị X, sinh năm 1993, địa chỉ nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai mất tích.

Đề nghị tuyên ngĩa vụ chịu lệ phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của người yêu cầu và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Anh Tráng A G có đơn yêu cầu tuyên bố chị Hạng Thị X, sinh năm 1993, địa chỉ cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai mất tích. Đây là yêu cầu về dân sự, căn cứ vào khoản 3 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.

[2]. Căn cứ xác nhận của Công an xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai; Xác nhận của bà Phàng Thị V là mẹ đẻ của chị Hạng Thị X và lời trình bày của người yêu cầu thì chị Hạng Thị X đã bỏ nhà đi từ năm 2017 đến nay không có tin tức gì, thời gian chị X biệt tích đến nay đã trên 02 năm. Anh Tráng A G đã tìm kiếm nhiều lần ở nhiều nơi và đã áp dụng biện pháp nhắn tin tìm kiếm trên phương tiện thông tin đại chúng, nhưng cũng không có tin tức gì của chị Hạng Thị X. Gia đình chị Hạng Thị X cũng đã xác nhận chị X biệt tích từ năm 2017 không về nhà, gia đình cũng đã đi tìm kiếm nhiều lần, ở nhiều nơi nhưng không thấy, hiện nay gia đình không biết chị Hạng Thị X làm gì, ở đâu còn sống hay đã chết.

Công an xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai là nơi chị Hạng Thị X đăng ký hộ khẩu thường trú xác nhận chị Hạng Thị X, sinh năm 1993 có hộ khẩu thường trú tại Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai đã bỏ đi khỏi địa phương từ năm 2017 đến nay không thấy về nơi cư trú và cũng không có tin tức gì, không ai biết chị X đi đâu, ở đâu, làm gì. Ngày 22/11/2022 Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai đã ra Quyết định số 03/2022/QĐ-TBTK và thông báo số 03/TB-TA thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích. Thông báo đã được đăng trên cổng thông tin điện tử Tòa án; Cổng thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai; Đăng trên đài Tiếng nói Việt Nam các ngày 03, 04 và 05/12/ 2022; Đăng trên báo Công lý trong 3 số liên tiếp 96, 97 và 98 ra các ngày 02, 07 và 09/12/2022 và số 100 ra ngày 16/12/2022 (Đính chính số báo 97, 98). Đến nay đã hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày thông báo tìm kiếm, Tòa án nhân dân huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai vẫn không nhận được tin tức gì về chị Hạng Thị X. Như vậy, có đủ cơ sở xác định chị Hạng Thị X biệt tích từ 02 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực về việc chị X còn sống hay đã chết.

Về con chung: Anh Tráng A G và chị Hạng Thị X có 02 người con chung là cháu Tráng A D, sinh ngày 11/01/2013 và cháu Tráng Thị S, sinh ngày 09/9/2014, các cháu đều khỏe mạnh và phát triển bình thường, hiện cả hai cháu đang ở cùng anh Tráng A G.

Về tài sản chung và công nợ chung: Anh Tráng A G và chị Hạng Thị X không có tài sản chung, không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Tòa án không đề cập giải quyết.

Tại phiên họp anh Tráng A G vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Hạng Thị X mất tích.

Xét thấy chị Hạng Thị X đã biệt tích 02 năm liền trở lên đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo tìm kiếm theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc chị Hạng Thị X còn sống hay đã chết. Do đó, việc anh Tráng A G yêu cầu Tòa án tuyên bố chị Hạng Thị X mất tích là có căn cứ và cần chấp nhận theo quy định tại khoản 1 điều 68 Bộ luật dân sự.

[3]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Anh Tráng A G phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 149; Điều 371; 372 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của anh Tráng A G về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích.

Tuyên bố chị Hạng Thị X, sinh năm 1993, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: Thôn N, xã S, huyện B, tỉnh Lào Cai mất tích.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Anh Tráng A G phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0002310 ngày 17/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai. Anh Tráng A G đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày ra quyết định; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bát Xát có quyền kháng nghị Quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 (Mười) ngày; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bát Xát (2);
- Chi cục THADS huyện Bát Xát;
- Người yêu cầu;
- UBND xã S;
- Lưu HSVDS, VP, TQĐ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Hằng